

Bản án số: 60/2022/HS-ST

Ngày: 30-6-2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÀU BÀNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ánh Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Độ;

Ông Nguyễn Long Giang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Diễm Trang, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn P, sinh năm 1980 tại Bình Dương; hộ khẩu thường trú: ấp B, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: thợ hồ; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Trần Thị G; có vợ Lê Thị Kim N (đã ly hôn) và có 02 con; tiền án: không; tiền sự: tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 99/QĐ-XPHC ngày 02 tháng 8 năm 2021, Công an xã Long Nguyên, huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương xử phạt 750.000 đồng về hành vi say rượu, bia gây mất trật tự công cộng, Nguyễn Văn P nộp phạt ngày 23 tháng 8 năm 2021; tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số **126/QĐ-XPHC** ngày 29 tháng 11 năm 2021, Công an xã Long Nguyên, huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương xử phạt 750.000 đồng về hành vi say rượu, bia gây mất trật tự công cộng, Nguyễn Văn P nộp phạt ngày 12 tháng 01 năm 2022; tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 10/QĐ-XPHC ngày 04 tháng 4 năm 2022, Công an xã Long Nguyên, huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương xử phạt 400.000 đồng về hành vi vô ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác, Nguyễn Văn P nộp phạt ngày 26 tháng 4 năm 2022; nhân thân: tại Bản án số 260/2013/HSST ngày 19 tháng 12 năm 2013, Tòa án nhân dân huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 07 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 13 tháng tính từ ngày tuyên án và phạt bổ sung 5.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999, bị cáo chấp hành xong thời hạn thử thách ngày 19 tháng

01 năm 2015, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm và hình phạt bổ sung ngày 03 tháng 3 năm 2014; bị cáo tại ngoại, có mặt.

- *Bị hại*: Chị Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1976; nơi đăng kí hộ khẩu thường trú: khu phố H, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; tạm trú: ấp B, xã L, huyện B, tỉnh Bình Dương, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Nguyễn Văn P và chị Nguyễn Thị Thu T có mối quan hệ tình cảm với nhau từ năm 2018. Đến cuối năm 2021, chị T đề nghị chấm dứt mối quan hệ tình cảm nhưng P không đồng ý nên nhiều lần hai bên cãi vã. Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 01 tháng 12 năm 2021, P đến nhà chị Hoàng Thị N (bạn của chị T) để uống bia thì vô tình gặp chị T. Tại đây hai người xảy ra mâu thuẫn hai bên cự cãi qua lại nên P giật mạnh chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus từ trên tay chị T rồi ném mạnh xuống nền nhà sau đó P bỏ về. Sau đó, do không tìm thấy chìa khoá xe nên P quay lại kiểm. Lúc này cả hai bên lại tiếp tục cãi vã sau đó P lấy một đoạn tầm vòng đập nhiều cái vào xe mô tô hiệu Honda Airblade màu đen biển số 79N1 - 494.72 của chị T dựng tại sân làm hư hỏng phần đầu xe. Sau đó P mang theo đoạn gãy tầm vòng vứt bên lề đường rồi bỏ đi. Chị T đã làm đơn trình báo lên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng để xử lý theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ gồm:

01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu hồng đã hư hỏng hoàn toàn;

01 xe mô tô hiệu Honda Airblade màu đen biển số 79N1 - 494.72 bị hư hỏng như sau: 01 bộ đồng hồ công tơ met; 01 đèn pha; 01 dàn áo xe; 01 ghi đông xe; 01 heo dầu đĩa trước; 01 bình ắc quy; 01 ổ khóa xe; 01 gương chiếu hậu.

Tại Kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐGTS ngày 30 tháng 3 năm 2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bàu Bàng kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone loại 6 Plus 32Gb, đã qua sử dụng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Air Blade, số khung 1808AY255107, số máy JF27E0296318, biển số 79N1-494.72, xe đăng ký lần đầu ngày 28 tháng 4 năm 2010, hư hỏng như sau: 01 bộ đồng hồ công tơ met; 01 đèn pha; 01 dàn áo xe; 01 ghi đông xe; 01 heo dầu đĩa trước; 01 bình ắc quy; 01 ổ khóa xe; 01 gương chiếu hậu. Trị giá tài sản bị hư hỏng là 7.568.000 đồng.

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận định giá tài sản.

Về bồi thường thiệt hại:

Ngày 17 tháng 3 năm 2022, Nguyễn Văn P đã tự nguyện bồi thường cho chị Nguyễn Thị Thu T số tiền 14.000.000 đồng là tiền chi phí sửa chữa xe và 01 điện thoại Iphone 6Plus đã qua sử dụng trị giá 2.600.000 đồng. Chị Nguyễn Thị Thu T đã nhận đủ số tiền và tài sản trên và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Ngày 15 tháng 3 năm 2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả lại: 01 điện thoại di động hiệu Apple số loại Iphone 6 Plus màu hồng và 01 xe mô tô hiệu Honda loại Airblade màu đen biển số 79N1 - 494.72 cho chị Nguyễn Thị Thu T. Chị T nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về việc xử lý vật chứng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố, hành vi của bị cáo Nguyễn Văn P đủ yếu tố cấu thành tội “Hủy hoại tài sản”.

Bản Cáo trạng số 49/CT-VKSBB ngày 02 tháng 6 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 178, các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo P mức án từ 06 tháng tù đến 10 tháng tù.

Bị cáo Nguyễn Văn P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận.

Bị hại chị Nguyễn Thị Thu T không yêu cầu bồi thường thiệt hại. Về hình phạt đối với bị cáo chị T trình bày: quá trình điều tra, tôi có làm đơn bãi nại cho bị cáo P. Tuy nhiên, trong quá trình được tại ngoại, bị cáo đến nhà tôi gây phiền phức, tôi phải liên hệ Công an địa phương mời bị cáo P về trụ sở làm việc. Tại phiên tòa hôm nay, tôi đề nghị Tòa án xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật, không yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Văn P không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bàu Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, **bị cáo, bị hại** không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 01 tháng 12 năm 2021, bị cáo Nguyễn Văn P có hành vi dùng tay giật điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus của chị Nguyễn Thị Thu T ném xuống đất gây hư hỏng hoàn toàn, dùng gậy tầm vông đập nhiều cái vào xe mô tô hiệu Honda Ariblade biển số 79N1 - 494.72 của chị T gây hư hỏng. Tổng trị giá tài sản thiệt hại là 7.568.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử xác định: hành vi của bị cáo P đủ yếu tố cấu thành tội “Hủy hoại tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Tại phiên tòa: bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi hủy hoại tài sản của chị Nguyễn Thị Thu T.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

[5.1] Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của công dân, gây thiệt hại về tài sản, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[5.2] Về nhân thân: bị cáo từng bị kết án, tại thời điểm phạm tội cho đến khi Tòa án xét xử vụ án, bị cáo liên tục bị xử lý hành chính, xét về nhân thân của bị cáo P là xấu.

[5.3] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5.4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có

[6] Xét, tình hình xâm phạm quyền sở hữu về tài sản ngày càng diễn biến phức tạp, hành vi cố ý hủy hoại tài sản của công dân diễn ra công khai, liêu lĩnh. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý thật nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội để giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[7] Đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt đối với bị cáo là tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về bồi thường thiệt hại: Chị Nguyễn Thị Thu T không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động hiệu Apple số loại Iphone 6 Plus màu hồng và 01 xe mô tô hiệu Honda loại Airblade màu đen biển số 79N1 - 494.72 là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị Thu T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng xử lý vật chứng trả lại cho chị T là phù hợp quy định pháp luật.

[10] Về án phí: bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào các Điều 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 6, 23 Mục 1 Phần I Danh mục Án phí, lệ phí Tòa án (ban hành kèm theo) của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn P phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- PV27 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bàu Bàng;
- Chi cục THADS huyện Bàu Bàng;
- Công an huyện Bàu Bàng;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân (nếu có);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ánh Tuyết

